



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM GDTX TIẾNG HOA

CHUYÊN ĐỀ
“HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG
ĐẠO ĐỨC PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Tuần 2 Tháng 10 Năm 2022

“BÀI THƠ NỔI TIẾNG CỦA BÁC HỒ
CĂN DẶN THANH NIÊN
ĐÃ RA ĐỜI NHƯ THẾ NÀO?”

Đội thanh niên xung phong công tác trung ương đầu tiên thành lập vào ngày 15/7/1950 chỉ thị của Trung ương Đảng và Hồ Chí Minh. Sau khi phục vụ chiến dịch Biên giới, Đội được giao nhiệm vụ bảo vệ các tuyến đường quan trọng: Cao Bằng – Bắc Kạn – Thái Nguyên. Đội đã được tổ chức chia thành nhiều Liên phân đội rải quân dọc tuyến đường và nhận nhiệm vụ bám trụ những nơi hiểm yếu. Liên phân đội thanh niên xung phong 321 của chúng tôi được nhận trọng trách bảo vệ cầu Nà Cù đi Cao Bằng (thuộc huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn), nằm trên tuyến đường từ thị xã Bắc Kạn đi Cao Bằng, cầu Nà Cù lúc này không những trở thành mục tiêu ném bom bắn phá máy bay của địch, mà còn có nguy cơ bị nước lũ cuốn trôi.

Trung tuần tháng 9/1950, chúng tôi được tin báo có đồng chí Trần Đăng Ninh, Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp (nay là Tổng cục Hậu Cần) sẽ đến thăm đơn vị. Đêm đó chúng tôi tổ chức lửa trại trong rừng Nà Tu để đón khách. Vừa trông thấy ánh đèn pin thấp thoáng từ ngoảnh cửa rừng đi vào, đoán là khách đã đến, tôi cho anh chị vỗ tay hoan hô: “hoan hô đồng chí Trần Đăng Ninh”. Khách vào tới nơi, định thần nhìn lại, tất cả chúng tôi đều sững sờ trước niềm hạnh phúc thật bất ngờ, Bác Hồ đến thăm. Hàng ngũ của chúng tôi trở nên xáo động... Nhưng do việc giữ bí mật đã ăn sâu vào ý thức từng người nên trong hàng ngũ cũng chỉ truyền đi những tiếng reo khe khẽ: “Bác Hồ! Bác Hồ!”. Rõ ràng là Bác đang ở trước mặt chúng tôi mà chúng tôi cứ ngỡ chỉ ôm bao! Bác vẫn giản dị với bộ quần áo bà ba nâu, chiếc khăn quàng cổ che kín cả chòm râu. Đi bên cạnh Bác Hồ là đồng chí Trần Đăng Ninh. Bác tươi cười nhìn chúng tôi và giơ tay ra hiệu:

- Các cháu ngồi cả xuống.

Chúng tôi răm rắp nghe theo lời Bác im lặng ngồi xuống. Những câu đầu tiên

Bác hỏi chúng tôi là những lời hỏi thăm ân cần về tình hình đời sống của đơn vị.

Bác hỏi:

- Các cháu ăn uống có đủ no không?
- Thưa Bác có ạ!
- Các cháu có đủ muối ăn không?
- Thưa Bác đủ ạ!
- Quần áo, chăn màn, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh có đủ không?
- Thưa Bác đủ ạ!

Qua nụ cười hiền hậu trên nét mặt của Bác, chúng tôi thấy Bác viết thư là chúng tôi nói dối để Bác vui lòng. Bác đã được đồng chí Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp báo cáo đầy đủ về chế độ cấp phát lương thực, thuốc men, quần trang cho thanh niên xung phong còn thiếu thốn. Bác lại nói:

- Các cháu có biết Đảng Lao động Việt Nam không?
- Thưa Bác có ạ!

Sau đó Bác lại hỏi tiếp:

- Đảng Lao động Việt Nam với Đảng Cộng sản Đông Dương khác nhau ở điểm nào?

Một số người trong chúng tôi được Bác kiểm tra trực tiếp to á mồ hôi, nên trả lời lúng túng.

Sau đó bằng những câu ngắn gọn, Bác truyền đạt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ II vừa mới họp, về việc đổi tên Đảng Cộng sản Đông Dương thành Đảng Lao Động Việt Nam. Tiếp đó Bác nhắc nhở:

- Lần sau cả gia đình không biết các cháu phải nói không biết, không biết mà nói biết là giấu dốt.

Rồi Bác đột ngột hỏi tiếp:

- Đào núi có khó không?

Chúng tôi ai cũng dè dặt không dám trả lời ào ào như trước nữa. Thế là có người trả lời: Khó, người sợ nói khó bị cho là tư tưởng ngại khó vì thế nên trả lời không khó. Trả lời xong mà cứ nơm nớp lo sợ Bác hỏi thêm. Bác chưa kết luận mà hỏi thêm chúng tôi:

- Có ai dám đào núi không?

Và chỉ định một đội viên già ngồi ngay trước mặt Bác, đồng chí này mạnh dạn đứng lên thưa:

- Thưa Bác khó ạ! Thanh niên xung phong chúng cháu ngày ngày vẫn đang đào núi để đảm bảo giao thông đấy ạ! (Hồi lúc ấy chúng tôi đào núi bằng cuốc, xẻng, không được cơ giới hóa như bây giờ). Nghe xong, Bác cười:

- Đào núi không khó là không đúng, nhưng khó mà con người vẫn dám làm và làm được. Chỉ cần cần gì?

Chúng tôi bình tĩnh, lấy lại được tinh thần và mạnh dạn hẳn lên, thi nhau giơ tay lên phát biểu, có người trả lời “cần quyết tâm cao”, có người “cần kiên gan bền chí”, “cần vượt khó vượt khổ”, có người “cần xung phong dũng cảm”, toàn là những khẩu hiệu hành động của thanh niên xung phong chúng tôi hồi đó. Bác động viên chúng tôi:

- Các cháu trả lời đều đúng cả. Tóm lại việc gì khó mấy cũng làm được, chỉ cần quyết chí. Tục ngữ ta có câu “có công mài sắt có ngày nên kim”. Để ghi nhớ buổi nói chuyện của Bác cháu ta hôm nay, Bác tặng các cháu mấy câu thơ:

Không có việc gì khó

Chỉ sợ lòng không bền

Đào núi và lấp biển

Quyết chắt làm nên.

Đọc xong mỗi câu thơ, Bác lại bảo chúng tôi đồng thanh nhắc lại. Cuối cùng Bác chỉ định nhắc lại cả bài cho tất cả đơn vị nghe. Thật may mắn, tôi đã nhắc trôi chảy không sai chữ nào.

Giữa rừng đêm khuya, dưới ánh lửa bập bùng, Bác cùng chúng tôi hòa nhịp theo bài ca “Nhạc tuổi xanh”. Chúng tôi hát hào hứng, say mê. Đến khi bài hát được hát lại lần thứ hai, nhìn lại không thấy Bác đâu nữa! Bác xuất hiện và ra đi như một ông tiên trong truyện cổ tích huyền thoại. Đám thanh niên chúng tôi ngẩn ngơ nuối tiếc hồi lâu.

• **BÀI HỌC KINH NGHIỆM:**

Bài thơ nổi tiếng của Bác Hồ căn dặn thanh niên được ra đời như thế đó. Rất mộc mạc, giản dị nhưng lại vô cùng sâu sắc. Bài thơ đã là nguồn cổ vũ, động viên lớp lớp thanh niên xung phong lao vào cuộc kháng chiến và kiến quốc. Sau này, mỗi khi gặp khó khăn, hình ảnh của Bác Hồ và bốn câu thơ của Bác lại được tái hiện vô cùng mạnh mẽ, tiếp thêm sức mạnh vượt qua mọi sự khó khăn, thử thách, giành được nhiều thắng lợi lớn trong công cuộc đấu tranh lúc bấy giờ. Vào thời điểm hiện tại cũng thế, bài thơ đi vào lòng người và chưa bao giờ được ngừng lan truyền về sự cố gắng cũng như phấn đấu để hoàn thành mục tiêu của chúng ta. Giúp việc học và công việc sau này trở nên thuận lợi hơn, vươn xa vươn cao hơn.